|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NH DÂN QUẬN B**  **THÀNH PHỐ C**  Số: **66**/2022/QĐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *B, ngày 14 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 228/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc *“Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở, hợp đồng thuê nhà ở”.*

# XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị Ngọc H**, sinh năm 1996; HKTT: Ấp Giồng Nổi, xã Tam Ng, huyện K, tỉnh V; Chỗ ở hiện nay: Số 194 đường Trần Quang Diệu, phường Th, quận B, thành phố C.

*Đại diện hợp pháp theo hợp đồng ủy quyền ngày 03/6/2022: Ông Nguyễn Chí Ng1.*

*Bị đơn*:

1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ A**, sinh năm 1978;
2. Bà **Trần Kim D**, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Số 12/4B, tổ 4, khu vực 1, phường Tr, quận B, thành phố C.

*Đại diện hợp pháp theo giấy ủy quyền ngày 05/12/2022*: Bà **Tẩn Thị Y**.

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Xác định hợp đồng mua bán nhà và đất lập ngày 10/3/2021 giữa bà Phạm Thị Ngọc H với bà Nguyễn Thị Mỹ A, bà Trần Kim D là vô hiệu. Không ai yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng.
   * Bà Nguyễn Thị Mỹ A, bà Trần Kim D đồng ý trả cho bà Phạm Thị Ngọc H số tiền 250.000.000 đồng đã vay theo Tờ cam kết ngày 10/11/2021. Kể từ ngày nguyên đơn nộp đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn không thực hiện trả tiền hoặc thực hiện không hết nghĩa vụ thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thanh toán cho đến khi trả hết số tiền trên theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.
   * Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn Nguyễn Thị Mỹ A, Trần Kim D phải chịu 6.250.000 đồng nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự quận B.

+ Bà Phạm Thị Ngọc H được nhận lại 3.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002810 ngày 02/11/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự quận B.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * VKSND Q. B; * TAND TPCT; * Chi cục THADS Q. B; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Nguyễn Thúy Quyên** |